

THE TRAGEDY FATES IN THE NOVEL "BA LAN VA MOT LAN" BY CHU LAI

Doan Duc Hai

TNU – Distance Education Center

ARTICLE INFO		ABSTRACT
Received:	29/5/2023	The study aims to survey the novel "Ba lan va mot lan" of Chu Lai published by the Labor Publishing House in 2009 in order to show the identification signs of tragedy fates appearing in the novel and explain the cause of those tragedies. Based on the basic concept of literary theory, the content criteria were used to reflect as the mainstream for surveying and classifying. By using methods of statistics, comparison, and general analysis, the researchers give a few interpretations as well as discover and identify the world of characters, especially the tragedy fates in the novel "Ba lan va mot lan" by Chu Lai, and the character identification elements of tragedy fate, explain the cause, and determine the dominant emotional sound and real pen of the author when describing. The results of the article contribute documents to the research and teaching of modern Vietnamese literature after 1975 on the topic of war and post-war.
Revised:	19/6/2023	
Published:	19/6/2023	
KEYWORDS		
Novel		
Tragedy		
Chu Lai		
Chu Lai's novel		
Tragedy fates		

NHỮNG SỐ PHẬN BI KỊCH TRONG TIỂU THUYẾT “BA LẦN VÀ MỘT LẦN” CỦA CHU LAI

Đoàn Đức Hải

Trung tâm Đào tạo từ xa – ĐH Thái Nguyên

THÔNG TIN BÀI BÁO		TÓM TẮT
Ngày nhận bài:	29/5/2023	Đối tượng khảo sát của nghiên cứu là tiểu thuyết “Ba lần và một lần” của Chu Lai do nhà xuất bản Lao động ấn hành năm 2009. Nghiên cứu nhằm chỉ ra những dấu hiệu nhận diện của những số phận bi kịch xuất hiện trong tác phẩm khảo sát và lý giải nguyên nhân của những bi kịch ấy. Trên cơ sở khái niệm cơ bản của lý luận văn học, lấy tiêu chí nội dung phản ánh là chủ đạo để khảo sát, phân loại. Nghiên cứu này sử dụng các phương pháp như thống kê, so sánh, phân tích tổng hợp nhằm đưa ra một vài kiến giải cũng như khám phá, nhận diện về thế giới nhân vật, đặc biệt là nhân vật có số phận bi kịch trong tiểu thuyết “Ba lần và một lần” của Chu Lai, các yếu tố nhận diện nhân vật có số phận bi kịch; lý giải nguyên nhân, xác định âm hưởng tình cảm chủ đạo và bút pháp hiện thực của tác giả khi miêu tả. Kết quả của bài báo đóng góp tư liệu cho công tác nghiên cứu và giảng dạy văn học Việt Nam hiện đại sau 1975 về đề tài chiến tranh và hậu chiến.
Ngày hoàn thiện:	19/6/2023	
Ngày đăng:	19/6/2023	
TỪ KHÓA		
Tiểu thuyết		
Bi kịch		
Chu Lai		
Tiểu thuyết Chu Lai		
Số phận bi kịch		

DOI: <https://doi.org/10.34238/tnu-jst.8030>

Email: haidd@tnu.edu.vn

1. Đặt vấn đề

Nhà văn Chu Lai là một tên tuổi quen thuộc đối với độc giả Việt Nam - người sinh ra và trưởng thành trong chiến tranh. Các tác phẩm chính của Chu Lai cơ bản viết về đề tài chiến tranh với sự phong phú, đa dạng về thể loại như tiểu thuyết, kịch bản sân khấu, kịch bản phim, hồi ký, bút ký... trong đó, tiểu thuyết chiếm số lượng lớn. Chu Lai rất thành công với đề tài chiến tranh và tiểu thuyết là thể loại mà Chu Lai đã khẳng định được tài năng và phong cách của mình. Các tác phẩm của ông đề cập đến nhiều vấn đề, thể hiện cuộc sống của con người, nhưng trọng tâm nhất vẫn là người lính ở cả hai giai đoạn trong và sau cuộc chiến tranh. Trong những tác phẩm đó đều có người tốt, kẻ xấu; có người thất bại, có kẻ thành công, có người cao cả, kẻ thấp hèn và còn có cả những nhân vật tha hóa – những con người không đủ bản lĩnh đối chọi với sự cám dỗ hay thực tế đời sống nên dễ dàng sa ngã... Những con người này xuất hiện và len lỏi khắp nơi, cả trong chiến tranh và cuộc sống thời bình. Tiểu thuyết của Chu Lai là ký ức nóng hổi, khắc khoải và không kém phần day dứt về cuộc chiến đã đi qua; những cuộc đời, những nhân vật giữa vùn xoáy của thời kỳ hậu chiến, những câu chuyện thấm đẫm giá trị nhân văn và niềm tin tưởng vào những gì tốt đẹp của cuộc đời và con người nhưng cũng đầy những suy tư trắc ẩn.

Số lượng tác phẩm thuộc thể loại tiểu thuyết của Chu Lai tương đối phong phú: *Nắng đông băng* (1978) NXB Quân đội nhân dân, *Đêm tháng hai* (1979) NXB Hà Nội, *Sông xa* (1986) NXB Văn học, *Gió không thổi từ biển* (1984), *Vòng tròn bội bạc* (1987) NXB Văn học, *Bãi bờ hoang lạnh* (1990) NXB Văn học, *Ấn mây dĩ vãng* (1991) NXB Văn học, *Phố* (1993) NXB Văn học, *Ba lần và một lần* (1999) NXB Văn học, *Cuộc đời dài lắm* (2001) NXB Văn học, *Khúc bi tráng cuối cùng* (2004) NXB Quân đội nhân dân (tái bản), *Chỉ còn một lần* (2006) NXB Quân đội nhân dân, *Hùng Karo* (2010) NXB Văn học, *Mưa đỏ* (2016) NXB Văn học. Các công trình nghiên cứu về tiểu thuyết của Chu Lai cũng đa dạng, có thể kể đến các công trình chuyên khảo về thể giới nghệ thuật trong tiểu thuyết Chu Lai nghiên cứu, [1], đặc điểm ngôn ngữ nhân vật trong tiểu thuyết [2], nhân vật trong tiểu thuyết của Chu Lai [3], hay thể giới nhân vật trong tiểu thuyết của Chu Lai thời kỳ đổi mới [4]... Một số bài báo khoa học đã được công bố cũng đã đề cập ít nhiều đến tiểu thuyết của Chu Lai với tư cách đối tượng so sánh, đối chiếu, bình giá như [5] – [10].

Qua nghiên cứu nhỏ này, tác giả mong muốn đưa ra một vài kiến giải cũng như khám phá, nhận diện về thể giới nhân vật, đặc biệt là nhân vật có số phận bi kịch trong tiểu thuyết “Ba lần và một lần” của Chu Lai, xác định một số nội dung phản ánh cơ bản như các yếu tố nhận diện nhân vật có số phận bi kịch; lý giải nguyên nhân, xác định âm hưởng tình cảm chủ đạo và bút pháp hiện thực của tác giả khi miêu tả. Hy vọng rằng, kết quả nghiên cứu phần nào đóng góp cho công tác nghiên cứu và giảng dạy Văn học Việt Nam hiện đại nói chung và văn học Việt Nam sau 1975 về đề tài chiến tranh nói riêng.

2. Phương pháp nghiên cứu

Nghiên cứu này sử dụng các phương pháp như thống kê, so sánh, phân tích tổng hợp, từ đó xác định một số nội dung phản ánh cơ bản như các yếu tố nhận diện nhân vật có số phận bi kịch; lý giải nguyên nhân, xác định âm hưởng tình cảm chủ đạo và bút pháp hiện thực của tác giả khi miêu tả.

3. Kết quả nghiên cứu

3.1. Đôi nét về tiểu thuyết “Ba lần và một lần” của Chu Lai

Đối tượng khảo sát trong nghiên cứu này là tiểu thuyết “Ba lần và một lần” của Chu Lai do nhà xuất bản Lao động ấn hành năm 2009 [11]. Đây là cuốn tiểu thuyết có dung lượng không lớn (351 trang chính văn), trong đó đề cập đến số phận các nhân vật vốn là những người lính chiến trở về với cuộc sống đời thường xô bồ thời mở cửa khi họ đã để lại sau lưng những năm tháng bị hùng, đau đớn, mất mát và tự hào của một thời chiến trận; đó là một câu chuyện như kiểu ân oán từ kiếp trước, dai dẳng bám theo nhau như hai thái cực đối lập. Cùng với sự khốc liệt không chỉ

trong bom đạn kẻ thù mà còn cả trong cái xã hội đang ở thời kỳ thai nghén của một hình thái kinh tế xã hội, *Ba lần và một lần* còn là một sự phản ánh, một sự chiêm nghiệm đa chiều của một tầm nhìn khách quan mở rộng.

Khép lại trang cuối của tác phẩm, độc giả chúng ta không nén được một tiếng thở dài, một tâm trạng xót xa cho số phận của các nhân vật trong tác phẩm – mà theo cảm quan cá nhân của tác giả - là đầy bi kịch.

3.2. Những nhân vật có số phận bi kịch trong *Ba lần và một lần*

Trong *Từ điển thuật ngữ văn học* của Lê Bá Hán, Trần Đình Sử, Nguyễn Khắc Phi [12, tr.18] có đưa ra nội hàm của thuật ngữ bi kịch như sau: *Bi kịch phản ánh không phải bằng tự sự mà bằng hành động của nhân vật chính, mối xung đột không thể điều hoà được giữa cái thiện và cái ác, cái cao cả và cái thấp hèn... diễn ra trong một tình huống cực kỳ căng thẳng mà nhân vật thường chỉ thoát ra khỏi nó bằng cái chết bi thảm gây nên những suy tư và xúc động mạnh mẽ đối với công chúng.*

Nếu áp dụng một cách máy móc và thuần hình thức thì thuật ngữ này được dùng để chỉ một thể của loại hình *kịch*, thường được coi như là đối lập với *hài kịch* nhưng nội hàm của nó hoàn toàn có thể sử dụng để soi chiếu trong việc khảo sát, phân tích các nhân vật của tiểu thuyết *Ba lần và một lần* trong nghiên cứu này.

3.2.1. Nhân vật chính Sáu Nguyễn

Cuộc gặp gỡ đầy bất ngờ và cũng đầy éo le giữa Út Thêm và Trần Văn Thạch – Sáu Nguyễn đã mở đầu cho một hành trình đưa độc giả cuốn theo những câu chuyện đời bình dị có, hào hùng có, bi tráng có và cả bi kịch cũng có của nhân vật Sáu Nguyễn - một nhân vật mà cuộc đời, số phận đã cho người đọc trải qua nhiều cung bậc cảm xúc: từ tò mò tìm hiểu đến yêu thương, cảm phục và cũng xót xa đến đắng lòng.

Dường như tác giả Chu Lai có một dụng ý nghệ thuật đặc biệt khi xây dựng sự đối lập giữa ngoại hình và nội tâm khi khắc họa nhân vật của mình: Út Thêm thanh nhã, dịu dàng nhưng trong lòng đầy giông gió; Bảy Thu đẹp mà cuộc đời đầy dẫy truân chuyên; Tư Chao không mặn mà nhan sắc nhưng lại hết sức hấp dẫn người khác giới và hy sinh hết thảy; Năm Thành hào hoa phong độ mà tâm địa khó lường... và Sáu Nguyễn cũng không nằm ngoài môtip đối lập giữa hình thức và nội tâm ấy. Chu Lai cũng đặc tả ngoại hình của Sáu Nguyễn, đặc biệt là đôi mắt [11, tr. 12-13] nhưng càng tiếp cận, tìm hiểu người đọc càng yêu thương, thông cảm, thấu hiểu và trân quý vẻ đẹp tâm hồn của con người này. Nhưng phù phàng thay, sự tốt đẹp ấy lại là căn nguyên, nguồn gốc sâu xa của những sóng gió, bất hạnh của cuộc đời nhân vật Sáu Nguyễn. Phải chăng sự từ tâm, nhân ái khi đặt không đúng chỗ cũng trở thành bi kịch?

Mở đầu là lệnh rút quân để bảo toàn lực lượng ít ỏi còn lại sau chống càn được phát ra chỉ nửa giờ trước khi địch cũng phải rút khỏi trận địa đã làm anh dẫn vật, dày vò, tự kiểm điểm để rồi nhận về hình thức kỷ luật nặng nề đối với người lính chiến dày dạn trận mạc đã vào sinh ra tử cùng anh em đó là rút về tuyến sau làm anh lính coi kho, như một hình thức kỷ luật giam lỏng. Tiếp đến là việc anh không xử lý Năm Thành theo mệnh lệnh cấp trên mà để hắn được sống - một nguồn cơn đã đem lại không biết bao nhiêu trắc trở cho cuộc đời Sáu Nguyễn; đau đớn hơn, anh đã tận mắt chứng kiến sự thật phù phàng về mối quan hệ giữa Năm Thành và Tư Chao - người phụ nữ mà anh từng yêu thương, ấp ủ nguyện ước nên duyên chồng vợ. Về sau này, trên chặng đường đời, bao cảnh huống trở trêu đã đến với anh một phần cũng từ sự từ tâm, nhân đạo mà bản thân anh cho là nhu nhược ấy: cuộc chia tay không hẹn ngày trở lại với cha con ông già đòi chuối [11, tr.132-133], vụ giúp cho Hai Tính trong công việc làm ăn [11, tr.161-162], vụ bí mật báo địa điểm chôn cất viên sỹ quan người Mỹ [11, tr.199], rồi sự ưu ái bất đắc dĩ khi anh ở nông trường cao su [11, tr.125] - cũng là lần anh gần như chạm mặt kẻ khắc tinh "*Thằng 21 gái gả, chỉ ăn không làm*" [11, tr.121], rồi vụ về công ty xây dựng làm đội trưởng bảo vệ và gặp được Bảy Thu với những sự thật phù phàng dần hé lộ, những xót xa thương cảm dâng tràn. Càng

về sau, tần suất các vụ việc bắt trộm đến với anh càng dày đặc, anh cũng đã dần xác định được đối thủ nhưng mục đích việc Sáu Nguyễn làm không phải xuất phát từ tư thù cá nhân mà xuất phát từ suy nghĩ đi tìm và đấu tranh vì công lý, chính nghĩa - tất nhiên - bằng hành động mang màu sắc tiêu cực và đầy chất lính chiến [11, tr. 328-329]. Như tiêu đề của tác phẩm *Ba lần và một lần*, lần thứ ba Sáu Nguyễn đã không hành động tới cùng chỉ vì còn uý khuất một chút bao dung và vị tha, một sự dỗi xù nhân văn giữa con người với con người, nhưng trở trêu thay, đó chính lại là một lần nữa đẩy anh vào oan khuất và tù tội. Cuộc đấu tranh trực diện với Năm Thành cả trong và sau cuộc chiến đều không làm Sáu Nguyễn chùn bước nhưng điều ám ảnh nhất lại đến với Sáu Nguyễn là những dằn vặt, dự cảm không lành khi phải đối diện với chính mình trong tâm thức: “đêm nào anh cũng đánh vật một nhòai với cái bóng của một gã Thành Long vô hình nào đó. Cái bóng đó khi thì to tướng phủ chụp, khi thì nhỏ thó rậm tì lông lá; lúc thì hào nhoáng thơm phức, lúc lại tanh tươi hôi hám không chịu được”, Và cứ vào nửa đêm đặt lưng xuống thì “cái bóng hình kia lại lù lù hiện về (...) Lần này nó không chấp nhận vật nhau với anh nữa mà chỉ đứng nơi cửa hang, cười, cười rất to, đắc chí và ghê rợn, cười không dứt, cái miệng mở ngoác lại thành miệng kỳ đà, hàm răng lởm chởm lại giắt đầy cỏ rác và vạt rừng... Con kỳ đà sẵn sùi, đèn đũa chui vào bụng dưới cô gái...” [11, tr.226]. Đường như, những ám ảnh ban ngày đã hóa thành mộng mị với anh đêm đêm, nửa hư nửa thực. Mộng mị đó chính là sự hóa thân của những cảm giác anh có với Năm Thành, là sự kết đọng của những bề bồng, cay đắng về cuộc chiến đấu không cân sức giữa anh với Năm Thành – một con người biến hóa với thủ đoạn khôn lường. Trong trường hợp nhân vật Sáu Nguyễn, tác giả Chu Lai đã dụng công phân tích khá sâu diễn biến tâm lý, thậm chí đưa vào cả yếu tố tâm linh (sự xuất hiện của nhân vật thầy bói nơi phố huyện và những linh cảm của chính Sáu Nguyễn) để lý giải diễn tiến của hành động - tất nhiên cũng chỉ để nhằm giải tỏa tâm lý cho người đọc và chiêu tuyết cho chính nhân vật Sáu Nguyễn mà thôi.

Sáu Nguyễn chết - một sự ra đi vô tiền khoáng hậu, để lại cho người sống - cả những người yêu quý và những kẻ lo sợ về sự tồn tại của nhân vật này – bao nhiêu dằn vặt và những câu hỏi chưa có lời đáp. Chính sự dang dở ấy, đứt gánh giữa đường ấy là bi kịch cuộc đời của nhân vật Sáu Nguyễn - một con người luôn nghĩ cho người khác mà dường như quên đi chính mình. Nhưng, chính sự quên mình ấy của Sáu Nguyễn cũng lại là một phần không thể tách rời trong bi kịch cuộc đời của cả hai tuyến nhân vật – cả chính diện và phản diện – trong tiểu thuyết *Ba lần và một lần* của Chu Lai.

3.2.2. Nhân vật Năm Thành

Trong mạch chảy của tiểu thuyết *Ba lần và một lần*, nhân vật Năm Thành và nhân vật Út Thêm có cùng một môtip khi miêu tả đó là chỉ có những phác thảo về mặt hình thức, qua hành động mà phân tích diễn biến tâm lý. Với Năm Thành, bi kịch lớn nhất của nhân vật này là không vượt qua được tự ái cá nhân và cảm dỗ của bản năng; nhu cầu muốn khẳng định bản thân ở vị trí độc tôn. Thói trăng hoa, đa tình từ khi còn trong rừng [11, tr.17,18,33], quyết định tấn công địch đầy tham vọng và liều lĩnh dẫn đến tổn thất nặng nề cho lực lượng - là khởi nguồn của bao nhiêu bất hạnh với những con người xung quanh anh ta [11, tr. 45], mảnh khoé bi ối để chiếm đoạt Tư Chao [11, tr. 327], sự ra đi trong im lặng để cầu an chứ không hẳn là chiêu hồi [11, tr. 328], sự hủ hoá đề tiện để thỏa mãn nhục dục bản thân [11, tr. 119], sự hèn hạ khi cướp vợ bạn, chấp nhận nuôi con người khác để xây dựng, củng cố tiềm lực tài chính [11, tr. 326], sự lũng đoạn thị trường, làm tha hoá cán bộ, dùng mọi thủ đoạn để chèn ép, thôn tính, bóc lột, triệt đường sống của bao người mặc dù biết rõ đó là đồng chí đồng đội của mình năm xưa [11, tr.200] hoặc của những người lao động lương thiện, hiền lành chất phác [11, tr.279]. Và nguy hiểm hơn, cái xấu, cái ác ấy lại được che đậy bởi một vỏ bọc hào nhoáng, hoạt ngôn, kịch nghệ và tinh vi trong thủ đoạn. Hẳn đã bắt chập tất cả để đạt được mục đích của mình.

Có hay không một bi kịch tâm lý trong nhân vật Năm Thành? Tại sao hẳn không thủ tiêu Sáu Nguyễn mặc dù nắm rất chắc mọi diễn biến của Sáu Nguyễn [11, tr.331]; một lối sống khắc kỷ

[11, tr. 216], toà nhà trụ sở đơn sơ, giản dị của một tổng công ty thuộc hàng “cá mập” [11, tr. 285-286]; ngôi nhà ngoại ô với vườn cây xanh, giáp sông, yên tĩnh [11, tr. 291] đối lập với biệt thự xa hoa trên đỉnh đồi cao [11, tr. 305-306], sự kiên nhẫn đến tội nghiệp khi chờ đợi sự trở về của Cầu – con trai duy nhất trên danh nghĩa [11, tr. 308]; những lời nói và hành động tận cùng của sự chối bỏ bất cần và hận thù [11, tr. 327]... tất cả những trường đoạn ấy, tín hiệu nghệ thuật ấy chỉ nhằm gửi tới người đọc một thông điệp: Năm Thành là một nhân vật cực kỳ phức tạp cả về hành động và tâm lý. Trong cuộc sống, khi con người ta phải đóng quá nhiều vai và ám ảnh nhất là khi không được sống thật với chính mình thì cuộc sống ấy chính là một bi kịch.

3.2.3. Một số nhân vật nữ

Út Thêm

Trang mở đầu và trang kết thúc tác phẩm đều nhắc đến Út Thêm, nhân vật này vừa như người kể chuyện, lại vừa như người nghe chuyện nhưng xuyên suốt tác phẩm là tâm trạng đầy u uẩn và hình như không có ai để sẻ chia. Ngoại trừ những trang viết đầy bi tráng về cuộc sống chiến đấu ở vùng lõm, cuộc chống càn khốc liệt và đau thương thì càng về sau những dòng viết về Út Thêm càng như một tiếng thở dài cổ nén. Cuộc gặp gỡ đầy éo le sau bao năm biệt vô âm tín với người cô luôn ngưỡng mộ, kính trọng, cảm phục và cả yêu thương thầm kín [11, tr. 5-9,90-91]; ngày Sáu Nguyễn nhận án kỷ luật mà thuyên chuyển tâm trạng cô ra sao [11, tr.81], tiếng kêu dứt ruột đầy oán trách và hờn tủi [11, tr.80]; tình huống mà Út Thêm bước vào hôn nhân là như thế nào? những cố gắng cuối cùng nhằm tìm ra chân tướng sự việc, làm rõ, minh oan cho Năm Thạch – Sáu Nguyễn [11, tr. 337, 338] là gì? có gì đau khổ hơn khi tận mắt chứng kiến sự ra đi của Sáu Nguyễn mà bất lực [11, tr. 341]. Động thái cuối cùng là lập bàn thờ Sáu Nguyễn tại nhà mình [11, tr. 342] và cho Cầu - con đẻ của Sáu Nguyễn - được về sống chung để chăm phần hương khói cùng những lời xa xót trước vong linh người đã khuất cũng chỉ là một kết cục khiến cưỡng. Về mặt hình thức, Út Thêm có thể thành đạt hơn một số nhân vật tích cực được đề cập tới trong tác phẩm nhưng ở chiều sâu tâm lý, khi phải đối diện với chính mình, cô luôn phải sống trong sự day dứt và tự cật vấn lương tâm. Phải chăng đây cũng là một kiểu loại của bi kịch – bi kịch tâm lý.

Tư Chao

Nhân vật Tư Chao không được khắc hoạ sắc nét trong *Ba lần và một lần* nhưng lại là nhân vật có những ảnh hưởng lớn đến diễn tiến tác phẩm cũng như số phận của các nhân vật chính trong tiểu thuyết này. Nhận xét đầu tiên về nhân vật Tư Chao là một phụ nữ giàu đức hy sinh và có số phận đầy bi kịch – bi kịch cả về thể xác và đời sống nội tâm. Không bi kịch sao được khi mà người phụ nữ đang thì xuân sắc không được sống thật với tình yêu của mình, thậm lạng chịu đựng, thậm lạng hy sinh, chấp nhận oan trái về mình rồi cuối cùng cả đời sống trong dằn vặt và đau khổ. Không bi kịch sao được khi phải chấp nhận nỗi hăm oan bội phần tình cảm với người mình yêu, phải chấp nhận hy sinh thân xác để bảo toàn cho người mình yêu thương hết mực và các đồng đội [11, tr. 327]. Cuộc hôn nhân với Năm Thành có vẻ đậm màu bội phản và nhục dục nhưng sự thật cũng đầy đau đớn và tủi hổ, sống đời chồng vợ với một kẻ đã từng “cưỡng bức” mình – theo cả nghĩa đen và nghĩa bóng – nhưng lại mang trong mình giọt máu của người yêu là Sáu Nguyễn. Tư Chao cả một đời cay đắng nín nhịn để nuôi con mình nhưng không phải với chồng mình - với người phụ nữ, có gì bi kịch hơn thế? Hai lần cầu xin sự sống cho kẻ đã “cưỡng bức” mình [11, tr.71, 330], hơn hai lần mang sinh mạng ra để che chắn cứu chồng [11, tr.330], cứu con [11, tr.330] để cuối cùng nhận lại được gì? Không tìm thấy một ánh mắt cảm thông, không một lời chia sẻ và hoàn toàn bất lực trước số phận. Sự hy sinh trong im lặng oan trái, sự nhẫn nhịn đến đáng thương của nhân vật Tư Chao làm cho người đọc ngậm ngùi cảm thông mà không có cách gì chia sẻ.

Bảy Thu

Dung lượng dành cho nhân vật Bảy Thu trong tác phẩm không nhiều nhưng mỗi tình huống xuất hiện của nhân vật này là một lần thấm đẫm những xót xa: người con gái xuân thì đã hy sinh tuổi thanh xuân để đi chiến đấu, một cô gái trẻ hùng hực sức sống lại đau khổ vì tình yêu đầu đời

bị lừa dối và sự dâng hiến không đúng chỗ; sự thúc giục của bản năng yêu đương và đòi hỏi phải được yêu thương đã hoá thành nỗi đau không thể che giấu. Những lần xuất hiện về sau lại càng đau khổ, bề bồng và ngập tràn uất hận: cuộc gặp gỡ tình cờ trên chuyến xe về miền đất đỏ mà không dám nhận mặt người quen [11, tr. 111, 230], cô công nhân cao su trong lán lạnh đêm mưa giữa rừng [11, tr. 117-119]; cô công nhân trong khu công nghiệp dệt với những u uất không thể bày tỏ [11, tr.244] và cuối cùng là một đoạn kết bạc bẽo đến lạnh lùng vô cảm [11, tr.300]. Lại một nhân vật có số phận bi kịch.

3.3. Một số kiến giải về nguyên nhân bi kịch

Trong quá trình nhận diện và phân tích về số phận bi kịch của một số nhân vật trong tiểu thuyết *Ba lần và một lần*, tác giả bài viết không lồng ghép việc nhận diện bi kịch và lý giải nguyên nhân trong quá trình phân tích mà tách hẳn thành một phần riêng để lý giải nguyên nhân dẫn đến những bi kịch ấy từ cả phía chủ quan và khách quan trên cơ sở những nét tương đồng và khác biệt - điều này phụ thuộc vào hoàn cảnh và tính cách nhân vật được xây dựng trong tác phẩm tiến hành khảo sát.

3.3.1. Chiến tranh

Trong khuôn khổ của tác phẩm khảo sát nói riêng và cả đời sống xã hội nói chung thì chiến tranh luôn là một trong những nguyên nhân gây ra những bi kịch đối với con người. Nếu không có chiến tranh, những người nông dân vẫn yên bình nơi đồng ruộng, thợ thuyền vẫn ngày đêm lao động, trẻ em vẫn vui chơi, học hành, thanh niên nam nữ vẫn yêu đời, lạc quan xây đời mới. Chiến tranh đã lấy đi tất cả, buộc họ phải xa rời gia đình thân yêu, cầm súng và chiến đấu. Người ra đi mãi mãi hay những người còn may mắn được trở về đều phải trải qua những lựa chọn khắc nghiệt, những vết thương khó lành trên cả thân thể và tâm hồn, hơn thế nữa, còn có cả sự tha hoá. Trong *Ba lần và một lần* của Chu Lai điều này thể hiện rất rõ nét và đa diện. Số phận bi kịch của các nhân vật đều có nguyên nhân khởi nguồn từ chiến tranh. Do hạn chế về dung lượng của bài viết nên tác giả chưa có điều kiện trình bày những phân tích sâu, chi tiết, kỹ lưỡng với những viện dẫn cụ thể và minh xác về vấn đề này.

3.3.2. Sự chuyển mình phức tạp của thời cuộc

Như trên đã nêu, bước ra từ chiến tranh, người lính có vô vàn những thay đổi, bờ ngõ trước cuộc sống mới, họ thay đổi, tha hoá theo cả chiều hướng tích cực và cả chiều hướng tiêu cực trước sự xoay vần của thời thế cũng như dưới góc nhìn khác nhau của người đánh giá. Út Thêm không thể thích ứng ngay được với cuộc sống đô thị xô bồ, chưa thể thích ứng được với hành vi, phục sức, phát ngôn và suy nghĩ của ngay chính những người quen thuộc nhất là con gái mình. Sáu Nguyễn ngỡ ngàng trước sự thay đổi chóng mặt trong lối sống và cung cách kiếm tiền của Hai Tí; ngỡ ngàng và hoài nghi trước sự phát triển đột biến của các mô hình kinh tế sau giải phóng và cả cung cách quản lý cơ cấu kinh tế ấy, anh không thích nghi được nên đã bị loại bỏ một cách bẽ bàng. Nhân vật Năm Thành cũng vậy, ta có thể coi nhân vật này là nạn nhân của thời cuộc, sự thành công hay thất bại của Năm Thành, chấp nhận cuộc chơi khắc nghiệt hay đứng bên lề nhiều khi không được quyết định bởi một cá nhân Năm Thành. Quyền lực có, tiền bạc có nhưng bên cạnh đó là sự bất lực với gia đình, thiếu sự tôn trọng, sự trống rỗng trong tâm hồn hoặc chất chứa đầy những mưu toan, một tâm thể chưa bao giờ yên ổn, Năm Thành đã bước chân vào vòng xoáy ấy và đã không thể dứt bỏ, không thể “làm một người lương thiện”. Đó là một bi kịch.

4. Kết luận

Trong *Ba lần và một lần*, hình ảnh người lính trong và sau chiến tranh, những góc khuất cuộc sống, những thân phận, số phận được nhà văn miêu tả dưới một góc nhìn rất riêng, rất hoài niệm đôi khi nhuộm cả màu sắc huyền ảo của tâm linh, định mệnh nhưng đầy trân trọng, ngợi ca, cảm thông, thấu hiểu và có lúc là cả chua xót nhưng vẫn ngập tràn tình yêu thương. Từng trải qua

chiến tranh gian khổ, hy sinh... khi may mắn còn được trở về, nhà văn - người lính Chu Lai vẫn đau đầu, trăn trở về thân phận những người đồng chí đồng đội bước ra từ chiến tranh với vô vàn bờ ngõ, vấp ngã thậm chí tha hoá trước cuộc sống mới đầy phức tạp và biến động. Cuộc chiến với bom đạn hiểm nguy đã tạm đi qua nhưng cuộc sống đời thường cũng lại vô vàn những trắc trở, éo le, thách thức, bi kịch... chúng ta cũng gặp những ưu tư này trong hầu hết các tiểu thuyết viết về đề tài chiến tranh của ông.

TÀI LIỆU THAM KHẢO/ REFERENCES

- [1] D. H. Nguyen, *The art world in the Chu Lai's novel*. TNU – Publishing House, 2011.
- [2] T. T. Nguyen, “Characteristics of character language in the Chu Lai’s novel,” Ph.D. dissertation, Vinh University, 2015.
- [3] T. T. T. Pham, “Characters in Chu Lai’s novel,” M.S. thesis, Ho Chi Minh city University of Education, 2011.
- [4] V. M. Pham, “The world of characters in Chu Lai's novels in the renovation period,” M.S. thesis, Ha Noi Pedagogical University 2, 2011.
- [5] D. H. Nguyen, “Expression forms of the tragedy in the Chu Lai's novels,” *Journal of Literary Studies*, vol. VI, p. 101, 2011.
- [6] H. T. Ly, “A collection of short stories *Pho nha binh*,” *Military Arts Magazine*, vol. 7, pp. 47-54, 1993.
- [7] T. T. Ngo and D. H. Doan, “Image of soldier in Vietnamese prose in the period of 1975 - 1985,” *Journal of Science and Technology – Danang University*, vol. 06, no. 91, pp. 159-161, 2015.
- [8] D. H. Doan, “Chu Van’s *Sao doi ngoi* – A realistic novel with “predictions” in the content of reflection,” *TNU Journal of Science and Technology*, vol. 196, no. 03, pp. 115-122, 2019.
- [9] D. H. Doan, “The female characters of Chu Lai's short stories,” *TNU Journal of Science and Technology*, vol. 227, no. 09, pp. 614-618, 2022.
- [10] K. L. Cao, “Double trauma in *Noi buon chien tranh* of Bao Ninh,” *Journal of Literary Studies*, vol. II, p. 22, 2019.
- [11] L. Chu, *Ba lan va mot lan* (novel). Labor Publishing House, Hanoi, 2009.
- [12] B. H. Le, D. S. Tran, and K. P. Nguyen, *Dictionary of literary terms*. Publishing House of Education, Hanoi, 2009.